

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/DS-ST

Ngày 15/11/2019

Về việc “Tranh chấp
kiện đòi tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức và bà Trần Kim Phượng;

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 69/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/QĐST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4 ấp 17, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn L1, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5 ấp 17, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Bình L2, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4 ấp 17, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

- Người làm chứng: Ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3 ấp 17, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 7 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

Vào khoảng năm 2011-2012 gia đình chị có vay của Hội nông dân xã TP số tiền 30.000.000 đồng, gia đình chị đã hoàn trả số tiền này cho Hội nông dân xã TP. Năm 2013 chị đến nhà cô H (địa chỉ thị trấn TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước) để giúp việc. Cũng trong năm 2013 lợi dụng chị không có ở nhà nên ông Hoàng Văn L1 (chỉ hội trưởng) lạm dụng hồ sơ vay vốn trước đây của gia đình chị để vay vốn tại Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Bình Long (gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 20.000.000 đồng. Số tiền vay này chị không hề hay biết, không được nhận, chị không đóng lãi và trả nợ gốc.

Chị có hỏi chồng chị thì được chồng nói có một lần ông Hoàng Văn L1 đến nhà nói đưa 10.000.000 đồng để trả nợ cho Ngân hàng do trước đây chị vay. Vì tin ông Hoàng Văn L1 và không có tiền trả nên chồng chị được ông Hoàng Văn L1 hướng dẫn làm thủ tục vay chương trình “Nước sạch và vệ sinh môi trường” số tiền 12.000.000 đồng. Sau khi được giải ngân thì ông Hoàng Văn L1 đưa chồng chị số tiền 2.000.000 đồng và giữ lại 10.000.000 đồng để trả cho Ngân hàng. Chị đã nhiều lần tìm gặp ông Hoàng Văn L1 để hỏi về số tiền, người vay tiền Ngân hàng là ai vay, người nào đứng ra nhận tiền và đóng lãi, hoàn trả gốc và tại sao ông Hoàng Văn L1 lấy 10.000.000 đồng của chồng chị nhưng ông Hoàng Văn L1 luôn né tránh. Chị yêu cầu ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Theo bản tự khai ngày 23 tháng 9 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hoàng Văn L1 trình bày:

Ông là tổ trưởng vay vốn của ấp 17, xã TP, thị xã Bình Long có hợp đồng ủy quyền của Ngân hàng. Cách đây 6 năm, ông có làm hồ sơ vay vốn cho chị Hoàng Thị L vay của Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng, nguồn vốn sản xuất kinh doanh vùng khó khăn. Sau khi được ban ấp 17 phân cho chỉ hội nông dân suất vay 20.000.000 đồng, Hội nông dân bình xét vay thì chị Hoàng Thị L (chưa là hội viên Hội nông dân) xin được vay. Hội nông dân xét cho hộ chị Hoàng Thị L, ông Hoàng Hữu T vay chung 20.000.000 đồng do chị Hoàng Thị L đứng tên vay, ngày giải ngân tại Ngân hàng chị L ký nhận số tiền 20.000.000 đồng, thực tế ông Hoàng Hữu T nhận 10.000.000 đồng, chị Hoàng Thị L nhận 10.000.000 đồng.

Sau 3 năm thu hồi vốn, chị Hoàng Thị L không có tiền trả nên nhờ ông đến Ngân hàng gia hạn một năm. Ông nhận từ ông Hoàng Hữu T số tiền 6.000.000 đồng ra Ngân hàng trả ký tên Hoàng Thị L, gia hạn khoản nợ 14.000.000 đồng. Sau khi gia hạn ông mới biết chị Hoàng Thị L sử dụng tiền không đúng mục đích vay, chị Hoàng Thị L bỏ nhà đi làm ăn đưa 3 đứa con cùng đi. Ngân hàng thông báo chị

Hoàng Thị L còn nợ số tiền 14.000.000 đồng. Anh Nguyễn Bình L2 nhờ ông giúp đỡ vay suất “Nước sạch vệ sinh môi trường”. Khi anh Nguyễn Bình L2 được giải ngân 12.000.000 đồng nhờ ông ra Ngân hàng trả 10.000.000 đồng do chị Hoàng Thị L vay. Ông thu của ông Hoàng Hữu T số tiền 4.000.000 đồng và trả cho Ngân hàng, ký tên Nguyễn Bình L2 là đủ số tiền 20.000.000 đồng do chị Hoàng Thị L vay. Nay chị Hoàng Thị L yêu cầu ông trả số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi thì ông không đồng ý.

** Theo bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Bình L2 trình bày:*

Năm 2015, vợ anh chị Hoàng Thị L đi làm giúp việc nhà ở Hón Quán. Ông Hoàng Văn L1 - tổ trưởng vay vốn đến nhà nói với anh là vợ anh vay số tiền 20.000.000 đồng của Ngân hàng đến thời hạn trả. Do đó anh vay số tiền 12.000.000 đồng của Ngân hàng chính sách xã hội dự án “Nước sạch vệ sinh môi trường”. Anh đưa cho ông Hoàng Văn L1 số tiền 10.000.000 đồng để trả nợ cho chị Hoàng Thị L. Khi vợ anh đi làm về hỏi vì sao vay số tiền 12.000.000 đồng, anh nói vay tiền để trả nợ cho số tiền vay 20.000.000 đồng tại Ngân hàng chính sách xã hội do chị Hoàng Thị L vay, chị Hoàng Thị L nói không vay số tiền 20.000.000 đồng.

** Người làm chứng ông Hoàng Hữu T trình bày:*

Năm 2013, ông được xét vay chung với hộ chị Hoàng Thị L khoản vay 20.000.000 đồng do chị Hoàng Thị L đứng vay, ông nhận 10.000.000 đồng, chị Hoàng Thị L nhận 10.000.000 đồng. Hàng tháng ông đều đóng lãi đầy đủ và đã hoàn tất khoản nợ này.

Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Ông Hoàng Văn L1 không đồng ý trả số tiền 10.000.000 đồng.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:*

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành theo quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L về việc yêu cầu ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Hoàng Văn L1 phải trả lại số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất. Đây là tranh chấp về giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Hoàng Văn L1 cư trú tại địa chỉ tổ 5 ấp 17, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ công văn số 137/CV-PGD ngày 07/10/2019 và công văn số 150/CV-TA ngày 31/10/2019 của Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bình Phước - Phòng giao dịch thị xã Bình Long xác định: Năm 2013, chị Hoàng Thị L có vay vốn tại Ngân hàng với hạn mức 20.000.000 đồng. Hiện tại chị Hoàng Thị L đã trả hết tiền số tiền trên. Chữ ký tại hồ sơ vay tiền là chữ ký của chị Hoàng Thị L, Ngân hàng chính sách xã hội thị xã đã giải ngân cho chị Hoàng Thị L số tiền 20.000.000 đồng. Người vay tiền trực tiếp đến tại điểm giao dịch xã đặt tại Ủy ban nhân dân xã TP để ký nhận tiền giải ngân. Chị Hoàng Thị L cho rằng không vay vốn, không ký tên vào hợp đồng vay, không nhận tiền, ông Hoàng Văn L1 giả mạo chữ ký của chị là không có cơ sở. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định, năm 2013 chị Hoàng Thị L có vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bình Phước - Phòng giao dịch thị xã Bình Long với hạn mức 20.000.000 đồng và đã hoàn thành việc trả số tiền này.

[3] Về việc chị Hoàng Thị L yêu cầu ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng: Ông Hoàng Văn L1 và ông Nguyễn Bình L2 thống nhất trình bày: Anh Nguyễn Bình L2 vay số tiền 12.000.000 đồng từ dự án “Nước sạch vệ sinh môi trường” và anh Bình Long nhờ ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng cho Ngân hàng mà chị L vay vào năm 2013. Chị Hoàng Thị L cho rằng không vay số tiền 20.000.000 đồng, nên ông Hoàng Văn L1 lấy số tiền 10.000.000 đồng của chồng chị để trả nợ Ngân hàng thì chị không đồng ý và yêu cầu ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng.

Như đã phân tích tại mục [2], Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định vào năm 2013 chị Hoàng Thị L có vay vốn tại Ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng. Khi đến hạn trả chị Hoàng Thị L không trả tiền cho Ngân hàng nên anh Nguyễn Bình L2 đã đưa cho ông Hoàng Văn L1 số tiền 10.000.000 đồng để trả Ngân hàng thay chị Hoàng Thị L. Ông Hoàng Văn L1 xác định đã nhận số tiền 10.000.000 đồng từ anh Nguyễn Bình L2 và sử dụng số tiền này để trả cho Ngân hàng thay chị Hoàng Thị L ký tên người trả tiền là Nguyễn Bình L2. Căn cứ hợp đồng vay vốn ngày 18

tháng 3 năm 2018 giữa Ngân hàng với chị Hoàng Thị L thể hiện số tiền vay 20.000.000 đồng, mục đích trồng tiêu, chăm sóc tiêu, thời hạn cho vay 36 tháng thì chủ thể hợp đồng bên vay là chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Bình L2 với tư cách người thừa kế của người vay. Điều này cũng phù hợp với các phiếu giao dịch giữa Ngân hàng và người vay, thể hiện anh Nguyễn Bình L2 trả số tiền 14.000.000 đồng, chị Hoàng Thị L trả số tiền 6.000.000 đồng. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định việc ông Hoàng Văn L1 nhận số tiền 10.000.000 đồng của anh Nguyễn Bình L2 với mục đích trả tiền cho Ngân hàng thay chị Hoàng Thị L. Do đó yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L yêu cầu ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng là không có cơ sở, không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc ông Hoàng Văn L1 tự thu tiền của người vay và trả tiền thay cho người vay không được Ngân hàng ủy quyền, nhưng Ngân hàng chấp nhận việc này nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L về việc yêu cầu ông Hoàng Văn L1 trả số tiền 10.000.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên

lai thu tiền số 0004641 ngày 16/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long. Chị Hoàng Thị L còn phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Yến